

Số: /PAS-VTTBYT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 8 năm 2026

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán mua sắm, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Cung cấp vật tư tiêu hao phục vụ cho hoạt động dịch vụ của Khoa Độc chất-Di truyền-Miễn dịch với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người nhận báo giá: Lê Cẩm Tú

- Chức vụ: Chuyên viên cung ứng – Phòng Vật tư – Thiết bị y tế

- Số điện thoại: 0949486302

- Địa chỉ email: lecamtu031197@gmail.com - tulc@pasteurhcm.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trước 16 giờ 30 phút ngày 07/9/2026

Báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: **Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 07/9/2026**

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục dịch vụ và Biểu mẫu báo giá

- Danh mục dịch vụ: Theo Phụ lục I đính kèm.

- Biểu mẫu báo giá để nhà cung cấp tham khảo: Theo Phụ lục II đính kèm.
- 2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Kho Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – 167 Pasteur, P. Xuân Hòa Tp. Hồ Chí Minh.
- 3. Thời gian giao hàng dự kiến: trong vòng 24 – 48 giờ đối với hàng có sẵn, 04 – 08 tuần đối với hàng không có sẵn.
- 4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Thanh toán tối thiểu trong vòng 90 ngày kể từ ngày giao hàng, xuất hóa đơn tài chính. Hồ sơ thanh toán bao gồm: hóa đơn, biên bản giao hàng, giấy chứng nhận chất lượng, xuất xứ của hàng hóa (nếu có). Trường hợp Viện nhận thiếu các hồ sơ nêu trên thì thời gian thanh toán được tính từ khi nhà cung cấp bổ sung đầy đủ các chứng từ cho Viện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG VTTBYT**

Lê Việt Hà

Phụ lục I

DANH MỤC ĐỀ XUẤT

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /PAS-VTTBYT ngày /8/2026 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

STT	Danh mục đề xuất	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
1	Cột sắc kí HPLC-C18 kích thước 150mm*4,6mm	-Chiều dài cột 150 mm, đường kính 4.6 mm, kích thước hạt 5 µm -Kích thước lỗ: 80Å -Pha tĩnh: Eclipse XDB-C18; double encapped - Hàm lượng Carbon: 10% -Khoảng pH: 2-9 -Nhiệt độ tối đa: 60°C ở pH 2–6; 40°C ở pH 6–9 -Áp suất tối đa: 400 bar (Sử dụng cho Hệ thống HPLC, model LC-20 A series, Hãng Shimadzu do Viện sở hữu và đang sử dụng. MSKK: 4361)	993967-902	Không yêu cầu	Agilent	Mỹ	Cái	3
2	Cột sắc kí HPLC-C18 kích thước 250mm*4,6mm	-Chiều dài cột 250 mm, đường kính 4.6 mm, kích thước hạt 5 µm -Kích thước lỗ: 80Å -Pha tĩnh: Eclipse XDB-C18, double encapped - Hàm lượng Carbon: 10% -Khoảng pH: 2-9 -Nhiệt độ tối đa: 60°C ở pH 2–6; 40°C ở pH 6–9 -Áp suất tối đa: 400 bar (Hệ thống HPLC, model LC-20 A series, Hãng Shimadzu do Viện sở hữu và đang sử dụng. MSKK: 4361)	990967-902	Không yêu cầu	Agilent	Mỹ	Cái	1

STT	Danh mục đề xuất	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
3	Tiền cột bảo vệ cho cột XDB-C18	-Chiều dài cột 12.5 mm, đường kính 4.6 mm, kích thước hạt 5 μ m -Kích thước lỗ: 80-Å -Pha tĩnh: Eclipse XDB-C18, double encapped -Tải Carbon tối đa: 10% -Khoảng pH: 2-9 -Nhiệt độ tối đa: 60°C ở pH 2–6; 40°C ở pH 6–9 -Áp suất tối đa: 400 bar (Hệ thống HPLC, model LC-20 A series, Hãng Shimadzu do Viện sở hữu và đang sử dụng. MSKK: 4361) Yêu cầu quy cách đóng gói 4 cái/Hộp	820950-925	Không yêu cầu	Agilent	Mỹ	Hộp	4
4	Đầu côn load mẫu (Gel loading tip)	-Vật liệu: Polypropylene -Tiệt trùng: không -Dnase, Rnase, endotoxin: không -Lọc: không -Chiều dài: 83 mm -Thể tích: 1-200 μ L, đầu tip tròn dày 0.5mm Yêu cầu quy cách đóng gói: 200 cái/hộp, 2 hộp/thùng	4853	Không yêu cầu	Corning	Trung Quốc	Thùng	10
5	Đầu côn không lọc, có khía 1000 μ l	-Vật liệu: Polypropylene -Tiệt trùng: không -Màu sắc: xanh dương Yêu cầu quy cách đóng gói: 1000 cái/Gói	20-1000	Không yêu cầu	Biologix	Trung Quốc	Gói	20
6	Đầu côn không lọc, có khía 200 μ l	-Vật liệu: Polypropylene -Tiệt trùng: không -Màu sắc: vàng Yêu cầu quy cách đóng gói: 1000 cái/Gói	20-0200	Không yêu cầu	Biologix	Trung Quốc	Gói	6

STT	Danh mục đề xuất	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
7	Ống trữ lạnh tiết trùng 2 ml nắp vặn	- Chất liệu polypropylene Đã tiết trùng Có vùng ghi chú -Thể tích: 2 mL, có chia vạch -Nắp vặn ngoài, có vòng đệm cao su trong nắp - Chịu được nhiệt độ từ -86 độ C đến 121 độ C Yêu cầu quy cách đóng gói: 50 cái/Gói	81-8204	Không yêu cầu	Biologix	Trung Quốc	Gói	10
8	Ống ly tâm đáy nhọn 1,5 ml có nắp	-Vật liệu: Polypropylene -Thể tích: 1,5 mL, có chia vạch -Có vùng để ghi chú trên thành ống -Lực ly tâm tối đa: 20.000 × G (với 1,0 mL nước trong 15 phút) Không chứa RNase/DNase/DNA người Yêu cầu quy cách đóng gói: 1000 cái/Gói	131-7155C	Không yêu cầu	Watson	Nhật	Gói	4
9	Ống thủy tinh chèn dùng cho lọ đựng mẫu HPLC	-Vật liệu: thủy tinh Đáy nhọn, có Polyspring - Kích thước: 6 × 29 mm Yêu cầu quy cách đóng gói: 100 cái/hộp	C0000070	Không yêu cầu	ALWSCI	Trung Quốc	Hộp	30
10	Lọ thủy tinh nâu (vial) 2ml	-Vật liệu: thủy tinh nâu -Thể tích: 2 ml, chia vạch và có nhãn, đáy bằng - Kích thước lọ: 12×32mm Yêu cầu quy cách đóng gói: 100 cái/hộp	C0000011	Không yêu cầu	ALWSCI	Trung Quốc	Hộp	10
11	Nắp vial không rãnh	Nắp vặn có ren màu xanh dương, 9-425, loại hở phía trên, có gân, chất liệu PP Yêu cầu quy cách đóng gói: 100 cái/hộp	C0000143	Không yêu cầu	ALWSCI	Trung Quốc	Hộp	10
12	Găng tay nitrile không bột	Chất liệu: 100% nitrile Chưa tiết trùng Hàm lượng độ bột: Tối đa 2mg/găng	Không có code	Không yêu cầu	Vglove	Việt Nam	Hộp	15

STT	Danh mục đề xuất	Yêu cầu kỹ thuật chi tiết	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng
		Màu: Xanh Kích thước theo yêu cầu của Viện khi giao hàng Yêu cầu quy cách đóng gói: 50 đôi/hộp						
13	Cuộn Parafilm	-Loại màng nhiệt nhựa dẻo, không thấm nước, có khả năng chống ẩm -Căng dài hơn 350% chiều dài ban đầu -Chịu được tối đa 48 giờ so với nhiều chất như dung dịch muối, axit vô cơ và dung dịch kiềm -Kích thước: 4"x125'	PM-996	Không yêu cầu	Amcor	Mỹ	Cuộn	2
14	Màng lọc Nylon 0.45 µm	-Vật liệu: nylon -Đường kính: 47 mm -Kích thước lỗ: 0.45 µm Yêu cầu quy cách đóng gói: 100 cái/Hộp	C0000305	Không yêu cầu	Alwsci	Trung Quốc	Hộp	10
15	Bình tia nhân 'Ethanol'	-Nhựa PE -Nhãn 'Ethanol' in đậm trên thân bình Thể tích: 500ml	3-6867-05	Không yêu cầu	Kautex	Đức	Cái	5
16	Khẩu trang y tế 4 lớp	Gồm 04 lớp bảo vệ ngăn chặn bụi, vi khuẩn Yêu cầu quy cách đóng gói: 50 cái/hộp	Không có code	Không yêu cầu	Phan Anh	Việt Nam	Hộp	20
17	Pipette Pasteur nhựa 1 ml	- Chất liệu: Polyethylene, tiệt trùng từng cái - Thể tích: 1 ml - Có vạch chia thể tích Yêu cầu quy cách đóng gói: 500 cái/gói	30-0135A1	Không yêu cầu	Biologix	Trung Quốc	Gói	5

Phụ lục II

Mẫu báo giá (để nhà cung cấp tham khảo)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các (Tên hàng hóa) như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hóa ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Quy cách đóng gói	Hãng sản xuất ⁽³⁾	Thông số kỹ thuật ⁽⁴⁾	Mã HS (nếu có) ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính ⁽⁷⁾	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Thành tiền (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (nếu có) ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)
1	...												
2													
n	...												

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày *[ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 của yêu cầu báo giá]*, kể từ ngày ... tháng... năm...*[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Thông số kỹ thuật của từng thiết bị y tế (nếu hàng hóa được phân loại là thiết bị y tế).

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS (nếu có), xuất xứ của hàng hóa.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể Đơn vị tính, số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá. Đơn giá yêu cầu phải là số nguyên.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước (nếu có).

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mức thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.